

Số: **2432** /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **14** tháng **12** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1220/QĐ-LĐTĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-LĐTĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch covid-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn (Phụ lục chi tiết kèm theo).

Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn tại chuyên mục “thủ tục hành chính” tại địa chỉ: dichvucong.backan.gov.vn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

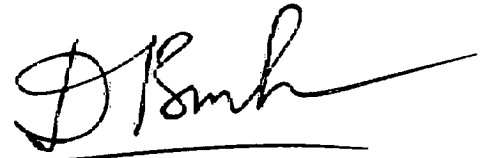
Điều 3. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Ngân hàng Chính sách xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, NCPC (Văn).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC
THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH BẮC KẠN**

I. DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
Lĩnh vực Việc làm						
1	Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	- 10 ngày làm việc đối với danh sách người lao động có thông tin đúng, đủ và người lao động tự nguyện không nhận hỗ trợ; - 20 ngày đối với danh sách người lao động đề nghị điều chỉnh thông tin hưởng hỗ trợ.	- Trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ I-VAN hoặc ứng dụng Bảo hiểm xã hội số (VssID). - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tiếp đến cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh hoặc cấp huyện.	Không	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTV QH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.	Cơ quan bảo hiểm xã hội
2	Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đã dùng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị hỗ trợ của người lao động				
3	Giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19	12 tháng, kể từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022	- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tiếp đến cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh hoặc cấp huyện.			

II. DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	2.002398.000.00.00.H03	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19	Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	Việc làm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Cơ quan bảo hiểm xã hội
2	1.008363.000.00.00.H03	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19			Trung tâm dịch vụ việc làm; Sở Lao động - thương binh và Xã hội
3	1.008362.000.00.00.H03	Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19			UBND cấp xã, Chi cục Thuế, UBND cấp huyện
4	2.002397.000.00.00.H03	Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ lưu trí và tử tuất do đại dịch COVID-19		Bảo hiểm xã hội	Cơ quan bảo hiểm xã hội
5	1.008360.000.00.00.H03	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19		Lao động, Tiền lương	Cơ quan bảo hiểm xã hội; UBND cấp huyện
6	2.002399.000.00.00.H03	Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID-19			Cơ quan bảo hiểm xã hội; UBND cấp huyện
7	1.008365.000.00.00.H03	Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID-19			Ngân hàng Chính sách xã hội